

Số: 279/2020/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 20 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 320/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị Bích D, sinh năm 1989

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Ph, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp Ph, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Bích D và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh B đồng ý giao con chung tên Nguyễn Cao Gia H, sinh ngày 03/12/2017 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, chị D không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh B không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị D và anh B không yêu cầu tòa án giải quyết;
- Về nghĩa vụ tài sản phải trả: Chị D và anh B không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ án phí số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số N_o 0010313 ngày 07/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình, chị D còn nhận lại số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã Song Phú, [huyện Tam Bình](#);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Võ Ngọc Luận